

Hoàng Hà Giang

BIẾN ĐỔI LỄ CÚNG XÓM Ở ĐẠI LỘC TRONG BỐI CẢNH ĐÔ THỊ HÓA

(Trường hợp làng Hoán Mỹ, huyện Đại Lộc)

Bước vào thời kì đổi mới đến nay, kinh tế xã hội ở huyện Đại Lộc (đặc biệt là khu vực trung tâm thị trấn Ái Nghĩa) đã có nhiều biến đổi. Điều này đã tác động đến văn hóa ở các làng thuộc khu vực thị trấn trong đó có tục cúng xóm. Như đã nói, cúng xóm là một thành tố của văn hóa thì nó không phải bất biến mà luôn biến đổi cho phù hợp với bối cảnh hiện tại, nhất là trong quá trình đô thị hóa với tốc độ nhanh của thị trấn.

1. Sự biến đổi không gian xã hội trong làng Hoán Mỹ

Làng Hoán Mỹ hiện nay đang chịu sự tác động của quá trình đô thị hóa, khi mà chính quyền địa phương đang hướng đến năm 2020 huyện Đại Lộc sẽ nâng tầm lên thành thị xã. Với tốc độ đô thị hóa nhanh đã dẫn đến sự thay đổi của không gian nông thôn sang đô thị, những thiết chế mới dần trong làng đã xuất hiện. Điều này dẫn đến sự xuất hiện của nhiều xóm mới.

Từ năm 1984, huyện Đại Lộc đã có lộ trình sát nhập một số phần đất của xã khác để xây dựng thị trấn Ái Nghĩa thành một trung tâm văn hóa, kinh tế, chính trị của huyện. Dưới tác động của quá trình xây dựng và phát triển thị trấn thì các làng nằm trong khuôn viên của xã trước đây chuyển sang gọi tên là khu phố. Xã

Lộc Phước trước đây (hay thị trấn Ái Nghĩa nay) có năm làng: làng Hoán Mỹ, làng Ái Nghĩa, làng Giáo Trung, làng Giáo Đông, làng Ái Mỹ. Năm làng này hiện hòa chung với nhau chia thành 14 khu phố. Làng Hoán Mỹ nằm trên bốn khu phố 5, 6, 7 và khu Hoán Mỹ. Những khu phố này nằm trên những tuyến đường chính, trung tâm của thị trấn nên có sự phát triển tương đối cao hơn so với những làng khác.

Vì việc thay đổi thiết chế xã hội nên làm cho tính làng từ sự “cởi mở” trở nên còn mờ nhạt hơn trong đời sống văn hóa của người dân nơi đây. Ngoài người dân của các xóm cũ thuộc làng có mối liên kết nhất định với làng thì đa phần những người đến sau, sinh sống ở xóm mới cũng như những người di cư đến đây thì làng dường như khá xa lạ. Họ không biết ở đây thuộc phạm vi của làng Hoán Mỹ và có sự thờ ơ đối với những việc trong làng. Cho nên, hiện nay đến những ngày lễ lớn của làng, một số cụ lớn tuổi đã đi vận động người dân trong làng đóng góp tổ chức lễ rỗi xây dựng lại đình làng và khuyến khích “người dân từ già trẻ lớn bé, hễ là con cháu của làng thì có thể đến chung vui” – trích văn lễ Cầu an, tổng cói 12/4 tại làng Hoán Mỹ”.

Sự thuyên giảm mức ảnh hưởng của làng thì lại nổi lên một thiết chế mới gắn kết rất nhiều người dân. Đó là “xóm” và dịp cuối năm cuối có thể thấy một chuỗi lễ cúng xóm được diễn ra ở các xóm giống như một phong trào cuối năm mà xóm nào cũng thực hiện. Trong khi dân cư các xóm cũ của làng mang tính ổn định, nên xóm cũ dường như rất đảm bảo về các hộ gia đình trong xóm. Ngược lại, những xóm mới thành lập trong giai đoạn phát triển đô thị hiện nay thì lại có xu hướng dễ phân hóa, tách ra thành những xóm nhỏ hơn.

Như đã nói ở chương một thì xóm không là một đơn vị hành chính mà là một đơn vị dân cư thuộc làng trước đây. Tuy nhiên trong bối cảnh hiện nay xóm vẫn còn được sử dụng để thể hiện

một cụm dân cư nhỏ trong làng gắn kết với nhau. Như vậy ngoài bốn xóm có từ khi lập làng, có tên riêng, dân cư ổn định thì bây giờ đã có nhiều xóm mới thành lập. Những xóm này lập tùy nghi, dễ dàng, không tên, không ranh giới nhưng cũng có tính ổn định cao, gồm nhiều hộ gia đình sống gần nhau. Người ta không đặt tên cho xóm mà lấy một ranh giới nào đó để phân biệt xóm này với xóm khác. Ví dụ như xóm cúng ở ngã tư thì được gọi là xóm Ngã Tư, xóm gần chợ thì hay gọi là xóm Chợ. Cho nên, có thể có những xóm thuộc hai hay nhiều khu phố khác nhau. Điều này thật sự là khó khăn cho sự phân định xóm.

Hiện nay, khái niệm xóm cũng không chỉ gồm những nhiều hộ gia đình sống gần nhau ở vùng nông thôn mà còn có thể mở rộng ra là những xóm thuộc khu vực đô thị. Họ vẫn giữ cho mình tên gọi xóm và cúng xóm như một nét thân thuộc của mỗi người dân trong cộng đồng.

Mỗi xóm tại làng Hoán Mỹ không có giới hạn bao nhiêu hộ, hộ nào muốn gia nhập xóm nào gần đó đều có thể được. Những xóm quy mô lớn có thể lên đến hơn 100 hộ nhưng cũng có xóm chỉ 10 đến 20 hộ, thậm chí 5 đến 7 hộ gia đình gần nhau cũng là một xóm tổ chức lễ cúng. Chính vì sự đang lên của một thị trấn khiến cho thuật ngữ “xóm” hay việc thành lập xóm dường như dễ dàng, lan rộng hơn. Họ có thể tham gia bất kì xóm nào gần đó mà họ thích; hoặc là kêu gọi một vài hộ gia đình gần đó để thành lập một xóm và cùng tổ chức cúng xóm.

Sự phân hóa của các xóm trong làng dưới tác động của quá trình mở rộng đô thị, gia tăng dân số của thị trấn Ái Nghĩa làm cho số lượng các xóm ngày càng gia tăng thì số lượng các hộ giảm xuống. Đây cũng là một xu hướng mới ở các xóm nên làm cho các xóm mới thành lập có tính ổn định không cao bằng các xóm cũ của làng. Hiện nay, các xóm mới thành lập có số lượng các hộ ít hơn, khoảng từ 10 đến 20 hộ. Sự phân hóa nhỏ lẻ này khiến cho

cúng xóm ở địa phương vào dịp cuối năm (khoảng từ 16/12 đến 10/1 âm lịch) ngày càng rầm rộ, phát triển vì xóm nào cũng tổ chức lễ cúng xóm.

“Khi chuyển sang bên này sinh sống làm ăn thì bác tham gia vào xóm Ngã Tư. Đến năm 2001 thì bác chuyển sang xóm khác ở đây gọi là xóm Trung tâm, chứ ở ngã tư giờ cũng hơi xa mà do bác thấy đông quá nên muốn ở xóm nay gần với ai cũng tham gia hết. Khi chuyển sang xóm khác bác cũng có nói là ở đây cũng có xóm mới nên bác tham gia ở đây, thông báo họ biết chứ có gì đâu. Đông thì cũng vui như mà xóm đó đông quá nên gia đình cử đại diện, ít người đi; còn xóm ít thì tập trung được hết mọi người từ con cháu vợ chồng nên cảm thấy vui hơn”.

MS18, nam, 65 tuổi, xóm Ngã Tư chuyển sang xóm Trung Tâm

Do vì xóm từ 10 đến 20 hộ là những xóm nhỏ cho nên việc tổ chức cúng xóm cũng chỉ ở một mức độ tương đối. Qua cuộc nói chuyện của người dân tại xóm Trung Tâm có thể thấy được lễ cúng rất đơn giản, không cần chiêng trống, không cần ban tế lễ, bất cứ người lớn trong gia đình cũng có thể đứng ra làm chủ tế lễ mà không có bất cứ yêu cầu gì. Theo người dân xóm Trung tâm có khoảng 20 hộ, 10 hộ bên này một tổ, 10 hộ bên kia một tổ, năm này tổ này dọn về thì năm sau đến tổ khác. Xóm cúng vào 21/12 âm lịch, tổ chức đơn giản, có cái người đọc văn tế thì trong xóm không ai đọc nên mới thuê xướng.

Tuy vậy, với số hộ ít hơn mà muốn có một lễ nghi đầy đủ, bài bản thì đòi hỏi các hộ gia đình phải đóng góp nhiều hơn và quy định mức đóng góp với các hộ là ngang nhau. Ví dụ như xóm Trung Tâm xóm quy định số tiền cụ thể mà mỗi hộ phải đóng. Cúng xóm gần đây nhất mỗi hộ bắt buộc đóng 200.000 (so với

xóm cũ thì mức đóng này cao hơn nhưng người dân vẫn chấp nhận với mức đóng này).

“Mức này nhà cô thấy cũng bình thường, năm có một dịp chứ mấy, chứ giờ đám tiệc, chuyện phải không cũng đã hết vài trăm... Với 200.000 là việc mỗi hộ chi trả cho tổ chức cúng xóm, còn sau này nếu có gì phát sinh thêm thì tùy tâm người đóng góp, không ép buộc”.

MS11, nữ, 63 tuổi, xóm Ngã Tư sang xóm Trung

Tâm

Có thể thấy vấn đề đóng góp cũng mang tính tự nguyện, khác ở đây chỉ là việc quy định một số tiền cụ thể hợp lý để tất cả mọi người trong xóm cũng có thể cảm thấy thoải mái, dễ dàng đóng góp.

Nhưng với sự phân ly thành các xóm nhỏ lại có quan điểm mâu thuẫn giữa những người lớn tuổi trong làng và những người trung niên: Nhiều người lớn tuổi cho rằng vì cúng xóm trước hết là cúng đất nên những người cùng một khu vực sống trên cùng xứ đất nào sẽ quy tụ lại cùng tổ chức mâm cúng là hợp lý hơn cả. Như vậy làm cho xóm “càng đông càng vui”. Trong khi đó, những người trung niên (điển hình một số người ở xóm Trung tâm) lại cho rằng “đông quá thì sẽ loãng, nếu ít ít dễ làm, mọi người dễ gần hơn”... Bên cạnh đó, trong tâm thức của người dân cho rằng xóm thì phải nhiều hộ chứ vài ba hộ như vậy thì không thể là một xóm được (MS08, nam, 55 tuổi, xóm Ngã Tư).

Mặc dù các cụ già trong làng không đồng ý với việc những xóm mới nhưng họ cho rằng nếu có tâm cúng kiếng thì cũng tốt, không có gì. Chúng tôi có tham dự vào giêng cúng đình 25/12/2015 âm lịch, khi sắp diễn ra lễ cúng một số người trung niên đã xin phép các cụ về trước để tổ chức cúng xóm ở xóm mình (vì thời gian trùng với nhau). Các cụ hỏi những người kia ở xóm nào, họ bảo ở xóm mới. Những người kia đi xong thì các cụ già

nói rằng đó không phải xóm lâu đời của làng, mà là những xóm “tự phát” chứ không thể cúng bái tùy tiện, lộn xộn vậy được, phải là cúng làng trước, cúng xóm sau.

Như vậy, hiện nay có hai vấn đề nổi bật lên ở đây làng Hoán Mỹ về sự thay đổi không gian cúng xóm:

Thứ nhất, đó là sự gia tăng các xóm mới thành lập. Từ 10 đến 20 hộ thì có thể được xem là một xóm không? Thứ hai, từ việc gia tăng xóm thì cuối năm xóm nào cũng tổ chức cúng xóm đã nói lên vấn đề gì ở làng Hoán Mỹ trong bối cảnh hiện nay?

Xóm người ta lựa chọn những yếu tố chính của cộng đồng là địa vực, kinh tế hay nghề nghiệp, cuối cùng là các yếu tố có tính văn hóa. Những yếu tố này tạo ra sự có kết cộng đồng từ những đặc điểm chung mà các thành viên có thể chia sẻ với nhau. Cho nên hiện nay người ta có xu hướng chọn hoặc hướng mình vào một nhóm mà các hộ có sự tương đồng về các mặt như về kinh tế, nghề nghiệp... Ví dụ như ở xóm Trung Tâm, một số hộ gia đình trước đây có tham gia ở xóm Ngã Tư nhưng sau khi xóm Trung Tâm thành lập thì chuyển sang xóm này dù mức đóng góp tiền quy định cao hơn ở xóm cũ. Các hộ đều có sự tương đồng về mặt kinh tế nên có họ đóng một mức ngang nhau (200.000) không có nhiều trở ngại. Cho nên thấy được vấn đề ở chỗ ngoài việc tách xóm do xóm cũ quá đông còn là vấn đề về kinh tế. Họ có xu hướng vào xóm vừa gần, vừa tương đồng với điều kiện kinh tế của gia đình mình. Mọi người ở đây đều đóng góp ngang nhau, không phải hộ này bù hộ khác.

Bên cạnh đó, việc xóm chỉ có 20 hộ, với ít hộ như vậy sẽ tạo điều kiện cho việc mọi người đều có thể tham dự đầy đủ.

“Gia đình cô tham gia xóm Ngã Tư trước rồi lập ra xóm Trung Tâm thì tham gia ở xóm Trung Tâm. Xóm Ngã Tư mình chú (chồng) đại diện đi được rồi, còn xóm Trung Tâm lại khác, ở đây ai cũng tham dự cả, cô chỉ tới xóm Trung Tâm

thôi. Rồi khi tới lượt tổ mình chuẩn bị thì mình cũng tham gia với mọi người”.

MS12, nữ, 55 tuổi, xóm Ngã Tư chuyển sang xóm Trung Tâm

Việc dễ dàng lập xóm cộng với xóm nhỏ lẻ đã thấy được sự phát triển rộng rãi ở các xóm mới trong làng Hoán Mỹ:

Thứ nhất, là người tác động của quá trình xây dựng đô thị nên việc chuyển từ làng sang thành tổ dân phố là một diễn trình phù hợp trong bối cảnh hiện nay đã các xóm có sự phân hóa nhỏ lẻ giống như đơn vị “tổ” nhưng vẫn còn nhọc nhằn với tên gọi cũ là “xóm”. Điển hình xóm Ngã Tư hơn 130 hộ hay xóm Trung Tâm từ 10 đến 20 hộ mà người ta vẫn gọi là xóm. Bên cạnh đó có thể thấy được xóm ngày nay không hẳn là mấy chục nhà, ngõ ở nông thôn nữa mà còn là một nhóm các hộ gia đình trong một tổ dân phố hay trên một con đường. Cho nên có thể nói 10 đến 20 hộ cũng có thể được gọi là một xóm. Vì tính nhỏ lẻ này nên xóm mới ở đây không cần tên gọi, không có ranh giới cụ thể, không quy định số hộ mà có thể là quy ước vô hình giữa các hộ ở đó.

Thứ hai, người dân cho rằng sự nhỏ lẻ của xóm sẽ khiến cho mọi người có thể gắn kết, vui vẻ hơn, tham dự đầy đủ hơn, bắt cháp việc phải đóng tiền nhiều hơn. Và như vậy họ có xu hướng tham gia vào xóm có điều kiện tương đồng với mình. Điển hình như xóm Trung Tâm và một số xóm nhỏ khác quy định các hộ đóng tiền ngang nhau và nhiều hơn để có thể tổ chức được lễ cúng. Tuy nhiên, điều này cũng không khiến người dân phàn nàn hay khó chịu mức đóng cao.

Như vậy, trong quá trình phát triển của thị trấn đã nảy sinh ra những xóm mới trong làng. Những xóm này cùng với những xóm cũ của làng tồn tại song song. Nhìn chung ở mỗi xóm đều thực hiện cúng xóm riêng rẽ nhưng không tách biệt với bức tranh văn hóa chung của làng. Hiện nay, với sự phát triển quy hoạch lại khu dân cư, mở rộng đường sá của thị trấn làm cho các xóm có sự thay

đôi, tuy nhiên vẫn có thể thấy được sự gia tăng của các xóm và việc xóm nào cũng tổ chức cúng xóm khiến cho nghi lễ này trở nên lan rộng và đa dạng hơn tại làng Hoán Mỹ. Điều này cũng nằm trong một giai đoạn của sự hồi sinh rõ nét của các thực hành tôn giáo và nghi lễ ở Việt Nam¹.

Từ việc các xóm thành lập một cách dễ dàng, từ đó các xóm tự tổ chức cúng xóm vào dịp cuối năm dẫn đến sự phát triển rộng rãi của lễ cúng xóm trong bối cảnh hiện nay. Cúng xóm ở các xóm mới thành lập không phải kiểu lễ hội như cúng đình mà là một tập tục được truyền lại cho thế hệ sau và ngày càng được lan rộng ra vì người dân cho rằng đây là một tập tục tốt đẹp cần phải được lưu giữ. Trước đây cúng xóm cũng chỉ như một dịp hội tụ dân làng. Nhưng thông qua lễ này thì đã vun đắp, xây dựng nên ý thức của những thế hệ tiếp theo, tiếp nối những kết quả của người đi trước. Ví dụ như, người dân quan niệm, ông bà làm sao thì con cháu làm như vậy. Tuy quan niệm và những giá trị của mỗi thời sẽ có mỗi nét khác biệt, cho nên chính những thế hệ kế tiếp sẽ là chủ thể của sự sáng tạo truyền thống cho phù hợp với hoàn cảnh của mình.

“Nói chung thì anh cũng chỉ là thế hệ sau thôi, dự cúng xóm hồi còn nhỏ, dù có đi học ở Sài Gòn hay giờ đi làm ở Đà Nẵng rồi thì dịp gần Tết mô cũng muốn về tham gia cho vui. Cúng xóm trước giờ là thường do các bậc chú bác đứng ra chủ trì tụi như anh phải học tập để khi thế hệ đó qua đi thì có thể tự tổ chức cúng xóm kế tục lại tục lệ này”.

MS13, nam, 30 tuổi, xóm Ngã Tư, hiện đang sinh sống tại Đà Nẵng.

Có thể thấy được số lượng các xóm đang tăng lên và thực hiện lễ cúng xóm nhiều hơn. Vào dịp cuối năm trong làng đi đâu cũng

¹ Oscar Salemink, 2005, 01 (Nguyễn Tuấn Anh và Nguyễn Vũ Hoàng dịch).

thấy cúng xóm tạo nên một không gian văn hóa Tết của các làng. Theo quan sát của chúng tôi, trong làng ngoài 4 xóm cũ thuộc làng thì có 20 lễ cúng xóm lớn nhỏ được tổ chức từ 16/12 đến 10/1 âm lịch (dù trước hay sau Tết thì các xóm cũng chỉ tổ chức cúng xóm một lần). Tại sao hiện nay lại bộc phát nhiều nghi lễ như vậy? Điều đó đã phản ánh được vấn đề gì trong xã hội làng Hoán Mỹ hiện nay?

Theo quan điểm của chúng tôi thì lý giải vấn đề này như sau:

Năm 1994 cúng xóm mới có thể thực hiện được trở lại sau một thời gian bị cấm đoán. Sau năm cúng xóm ở đây dường như là một phần của sự hồi sinh tôn giáo. Đây là thuật ngữ được các học giả nước ngoài nhìn nhận về nghi lễ phong tục văn hóa Việt Nam trong thời kì 1975 - 1986. Sự kìm nén của nhà nước những năm này đến sự tự do về tín ngưỡng tôn giáo đã làm cho hầu hết các lễ cúng bị cấm đoán, hạn chế. Cúng xóm cũng nằm trong tiến trình này, sau đó năm 1986 nhà nước cải cách phát triển kinh tế thị trường, người dân tự do tín ngưỡng tôn giáo, cúng xóm đã thực hiện được trở lại và ngày càng rầm rộ hơn trước. Cùng với việc các xóm dễ dàng thành lập như vậy đã khiến cho việc tổ chức cũng dễ hơn.

Chức năng của cúng xóm là củng cố tình đoàn kết. Có thể trong làng Hoán Mỹ có nhiều nghi lễ cộng đồng như cúng đình, tế mộ Bà Phường Chèo... nhưng cúng xóm vẫn có nét gần gũi thân thuộc hơn cả. Bởi vì theo diễn trình thời gian thì ngay từ lúc nhỏ, con người đã có thể tham gia vào, việc thực hiện cúng xóm liên tục mỗi năm một lần đã ăn sâu vào tâm thức của người dân (điều này ngược lại với các nghi lễ ở đình, lúc mà con người đã trưởng thành và có nhận thức về nó). Cho nên, xóm gắn kết tất cả thành viên trong gia đình hơn, củng cố được tình đoàn kết trong chỗ xóm, ví dụ nhà ai có khó khăn, tang ma thì luôn được sự động viên giúp đỡ, chia sẻ của người dân trong xóm. Như vậy xóm như

một ngôi nhà chung của các thành viên trong cộng đồng, cúng xóm có chức năng là hướng đến một cuộc sống ấm no, tốt đẹp không chỉ cho riêng mỗi gia đình nữa mà là cho cả một cộng đồng. Sự ổn định của mỗi gia đình là cũng chính là sự ổn định của cả xóm. Hơn nữa, mỗi người, mỗi gia đình có những hoàn cảnh, công việc khác nhau hay cuộc sống ngày càng hiện đại, con người cũng ngày càng tất bật, bận rộn với công cuộc mưu sinh. Việc gặp gỡ nhau, cùng nhau trò chuyện cũng trở nên khó khăn, những bữa tiệc cúng xóm cuối năm là rất cần thiết.

Trong một năm, khu phố cũng có tổ chức nhiều hoạt động cũng đòi hỏi sự tham dự của người dân ví dụ như ngày phụ nữ, ngày mừng Đảng đón Xuân, hay nhân dịp giải phóng huyện... nhưng dường như thiếu đi sự tham gia của mỗi gia đình, hoặc tham dự một cách miễn cưỡng, rời rạc tính chất không gắn kết người dân như lễ cúng xóm. Ngược lại, lễ cúng xóm là dịp duy nhất có thể gắn kết người dân lại với nhau, củng cố thêm tinh thần tình làng nghĩa xóm.

Cúng xóm ngày càng phát triển thể hiện được mặt phát triển của địa phương trong quá trình đô thị hóa. Khi mà đời sống người dân ngày càng cao thì người ta lại cúng kiếng nhiều hơn (đặc biệt là ở các xóm làm ăn buôn bán). Theo Malinowski² nhận định rằng một khi người ta gặp những vấn đề khó khăn hay mong muốn điều gì trong cuộc sống, thường thì người ta hướng đến một chỗ dựa về mặt tinh thần mà có thể là thông qua việc thực hiện nghi lễ. Trước đây đời sống người dân rất vất vả, hậu quả của chiến tranh, đói nghèo, thiên tai, người dân cầu xin mọi thế lực phù hộ. Bây

² Bronislaw Malinowski là nhà Nhân học Anh. Trong lĩnh vực nghi lễ ông đưa ra giả thuyết là môi trường càng bất trắc thì những tâm lý lo lắng càng tăng, cho nên người ta có khuynh hướng dùng lễ nghi. Giả thuyết này dựa trên nghiên cứu của ông về việc đánh cá của người dân trên đảo Trobriand. Xem thêm: những vấn đề nhân học tôn giáo, 2006, 159.

giờ, qua khoảng thời gian đó khó khăn đó thì lại xuất hiện những mối lo lắng khác, ví dụ như thời buổi kinh tế thị trường làm ăn buôn bán cũng gặp nhiều khó khăn, sản xuất nông nghiệp cũng có những rủi ro nhất định... Cho nên họ muốn có dịp vui chơi thoải mái thư giãn cũng như là cầu xin về tinh thần. Cúng xóm vào dịp Tết vừa thể hiện sự vui chơi của người dân, tạm gác lại hết mọi việc trong năm cũ để chào đón một năm mới phấn khởi hơn.

2. Sự biến đổi của cúng xóm thích nghi trong bối cảnh đô thị hóa

Sự sáng tạo, thích nghi của cúng xóm trong bối cảnh hiện nay được thể hiện qua nhiều phương diện:

- Với các xóm mới phát triển trong quá trình gia tăng dân số, mở rộng đô thị thường là những xóm không có miếu. Cho nên người dân tự lựa chọn một địa điểm cúng thuận tiện, phù hợp với địa thế của xóm mà không cần đến miếu.

- Biến tấu lễ cúng xóm một cách giản đơn, gần gũi với mọi người, ít chú trọng đến cúng kiếng mà nghiêng về nét sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Ví dụ như có thể thấy thông qua việc ban tế lễ cúng bái xong thì mọi người xong xóm lần lượt vào cúi lạy cầu xin thần linh phù hộ riêng cho gia đình mình. Sau khi cúng xong, mọi người quây quần bên nhau, ăn uống nói chuyện, còn có thuê dàn nhạc về hát hò vui vẻ, giống như buổi sinh hoạt liên hoan.

- Có những xóm vì cái chung của nhiều gia đình, họ không chọn ngày cố định mà chọn một ngày khi đó mọi người trong xóm có thể quy tụ đông đủ nhất để có thể tham gia vui vẻ hơn ví dụ như vào những ngày cuối tuần. Ngoài ra, một số xóm trong làng hiện nay do công việc bẽ bộn không kịp chuẩn bị nấu ăn thì đã đặt các dịch vụ bên nấu ăn bên ngoài còn ai làm chung biện thì nấu một mâm cúng nhỏ là được. Điều này vẫn được cộng đồng chấp nhận và cho rằng chỉ cần một không gian vui chơi cho mọi người trong xóm là đủ. Điều này phản ánh đã có sự chuyển biến giữa

các bối cảnh bên ngoài tác động vào việc nhận thức cúng xóm. Không phải lúc nào cũng quy tụ mọi người bằng những hình thức cùng chuẩn bị, cùng nấu ăn, dọn dẹp mà hiện nay nhận thức của con người đang dần biến đổi với xu hướng đô thị.

- Sự phân định ranh giới của xóm đang có phần thu hẹp với việc phân hóa thành nhiều xóm nhỏ nên có nhiều hộ gia đình trong xóm đều có thể tham dự đầy đủ, tính cố kết cộng đồng được thể hiện rõ rệt.

- Vì tính phong trào tự phát của cúng xóm hiện nay làm cho lễ cúng xóm ngày càng lan rộng và trở thành một tục thường niên của các xóm mới thành lập. Họ có nhiều lý do để tổ chức cúng xóm và lý do quan trọng hơn cả là tính cố kết cộng đồng.

3. Di dân và sự lan tỏa của lễ cúng xóm

Đô thị hóa là quá trình tăng tỉ lệ dân thành thị so với tổng số dân, mở rộng quy mô các thành phố và sự lan tỏa lối sống thành thị về nông thôn³. Quá trình đô thị hóa gắn với hoạt động di dân, nhiều người ở nông thôn sẽ di chuyển đến khu vực thành thị để làm ăn sinh sống. Từ đó đã tạo nên nhiều vấn đề tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tạm gác lại những mặt tích cực cũng như là tiêu cực của quá trình này, chúng tôi sẽ tập trung vào vấn đề di cư và văn hóa, sự lan tỏa của lễ cúng xóm trong bối cảnh đô thị thông qua những người di cư.

Từ công cuộc đổi mới toàn diện đất nước năm 1986, lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, nhiều khu công nghiệp ở các thành phố lớn được xây dựng và nhiều cần nguồn nhân lực. Tỉnh Quảng Nam lúc này cũng rất khó khăn, nhiều người di chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh, Đà Lạt, Bình Thuận để sinh sống, làm ăn. Theo thống kê của Cục Thống kê tỉnh Quảng Nam thì vào thời gian này

³ Đô thị hóa, Diễn đàn học mãi, ngày 27/6/2012; xem thêm:

<http://diendan.hocmai.vn/threads/dia-li-9-do-thi-hoa.237377/>

có rất nhiều người Quảng đã di cư đến nơi khác. Riêng ở thành phố Hồ Chí Minh, tập trung đông nhất ở hai quận Tân Bình, Tân Phú. Hiện nay, ngoài hai quận này, số lượng người Quảng bắt đầu đông đúc hơn ở các khu vực khác như quận 8, quận Thủ Đức, Gò Vấp⁴ đã hình thành và xây dựng cộng đồng người Quảng với những nét văn hóa đặc trưng xứ Quảng dễ nhận biết như các khu chợ Quảng, món ăn xứ Quảng, đến giọng điệu Quảng, tập tục tín ngưỡng, trong đó có tục cúng xóm.

Cũng trong nghiên cứu của mình, Patrick đã đề cập đến vấn đề di cư ở Quảng Nam. Ông nêu lên việc Quảng Nam là một trong những nơi bị ảnh hưởng nặng nề nhất của chiến tranh: xóm làng bị phá hủy, thiếu thốn thức ăn, bệnh dịch, thiên tai cùng với những chính sách phục hồi kinh tế của nhà nước bị thất bại khiến nhiều người phải tìm kiếm một nơi khác sinh sống. Với sự lỏng lẻo của hệ thống cấp phép du lịch sau năm 1986, nhiều gia đình đã di cư đến nhiều nơi như Hồ Chí Minh, Bình Thuận, Đồng Nai, Đà Lạt. Từ thời gian này, ở thành phố Hồ Chí Minh đã tập trung số lượng lớn những người sinh sống tại quận Tân Bình, Tân Phú⁵.

Có thể nhận diện được vấn đề di cư của người Quảng tại thành phố Hồ Chí Minh. Cũng giống như khi người Việt di cư vào đàng Trong, khi đến những địa phương khác, người Quảng luôn mang theo, giữ gìn những tập tục, sinh hoạt văn hóa của mình. Dù đến đâu họ vẫn luôn hướng về cội nguồn, xóm làng và đặc biệt hơn ở họ luôn có tính cố kết cộng đồng, tương trợ lẫn nhau. Đó cũng có

⁴ Nguyễn Thị Hoài Hương, *Người Quảng ở Sài Gòn*, Tạp chí Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng, tr.78-80. Xem thêm: disd.danang.gov.vn/LinkClick.aspx?fileticket=11cvmBvFuC8%3D&tabid=62

⁵ With the relaxation of the travel permit system after 1986, out migration increased as families moved to various parts of the country, and some found their way to Ho Chi Minh city, often after some years in the centres such as Bình Thuận, Đồng Nai, Đà Lạt.

thể thấy được một cộng đồng người Quảng luôn phát triển, gắn kết với nhau.

Với tục cúng xóm, người Quảng vẫn được duy trì thực hiện và lan tỏa đến những người đến từ những tỉnh thành khác khi đến sinh sống gần với những khu người Quảng. Pactrick cũng nhấn mạnh rằng mặc dù cúng xóm thì gần với những người cư dân gốc Quảng Nam, nhưng một vài người dân nơi khác cũng có thể tham gia, nhưng cũng có những người ở những địa phương khác đã tự tổ chức cúng xóm nhưng sau đó không duy trì được thường xuyên.

Như vậy có thể thấy, cúng xóm trong dịp Tết không chỉ diễn ra đối với người dân làng Hoán Mỹ mà còn cả người dân ở các tỉnh thành khác như thành phố Đà Nẵng, Hồ Chí Minh, Đà Lạt. Tìm hiểu cúng xóm ở những địa phương này để thấy được sự lan tỏa của cúng xóm trong bối cảnh xã hội đương đại. Ngoài ra, có thể so sánh sự tương đồng và khác biệt ở những địa phương này. Chúng tôi lựa chọn hai địa phương là ở Đà Lạt và thành phố Hồ Chí Minh để so sánh vì nơi đây đa phần cũng là cư dân Quảng di cư vào làm ăn sinh sống và họ cũng đã tổ chức cúng xóm giống như ở quê hương của họ trước đây.

- Cúng xóm ở Đà Lạt⁶:

Người dân ở Đà Lạt - Lâm Đồng cho hay, tục cúng xóm đã hình thành khi những người đầu tiên từ các tỉnh miền Trung như Quảng Nam, Đà Nẵng tới định cư tại đây. Cứ khoảng ngày 15/12 âm lịch trở đi thì người dân Đà Lạt cũng tổ chức cúng xóm, có những xóm thực hiện sau Tết nhưng đa phần là trước Tết. Xét về khâu chuẩn bị, tổ chức lễ thì có nét tương tự với cúng xóm ở Quảng Nam. Tuy nhiên, xét về yếu tố địa lý, điều kiện tự nhiên đã làm cho lễ cúng xóm có vài điểm khác biệt. Bên cạnh đó, ở Đà

⁶ “Về Đà Lạt xem cúng xóm”, Báo Gia đình ngày 15/01/2012; xem thêm: <http://giadinh.net.vn/xa-hoi/ve-da-lat-xem-cung-xom-201201120314815.htm>

Lạt còn có một dạng thức của cúng xóm mà đa phần những gia đình đều là bà con họ hàng với nhau, họ cùng di cư đến sinh sống gần nhau nên cúng xóm cũng là một dạng thức để tập hợp những người họ hàng này.

Trong lễ cúng xóm ở Đà Lạt, người chủ lễ khấn thần hoàng làng, cầu cho mọi người trong xóm được bình an, sức khỏe dồi dào. Tại buổi lễ này, luôn có một chậu nước và một đồng lửa bên cạnh bàn thờ cúng. Các cụ cao niên cho biết đó chính là sự ảnh hưởng của nét văn hóa người các tộc người ở đây (lấy lửa làm trung tâm). Cũng có ý kiến cho rằng chậu nước để các vị thần rửa mặt, rửa tay, đồng lửa để họ sưởi ấm do vùng đất này vốn rất lạnh.

Số tiền dành để cúng xóm hoàn toàn tùy tâm, không bắt buộc, gia đình nào khá giả thì có thể đóng nhiều, nếu điều kiện không cho phép thì cũng không ai ép phải đóng. Có xóm còn lập ra hẳn một quỹ chung để lo việc cúng xóm. Quỹ này còn được dùng vào việc cúng giao thừa xóm, cúng đầu năm, trao học bổng cho con em học giỏi và hỗ trợ cho những gia đình có việc đột xuất, cần đến tiền...

Cúng xóm Đà Lạt cũng lựa chọn một địa điểm thuận tiện để cúng. Cúng xóm phải có hai mâm: mâm thượng và mâm hạ. Ở mâm thượng bày tiền âm phủ, quần áo giấy, hoa quả và không thể thiếu được những khúc mía, khoai, sắn, thịt sống và trứng sống... Những người lớn tuổi lý giải, trước đây Đà Lạt là đất của nhiều tộc người như Cơ ho, Mạ... sinh sống nên mía, sắn, khoai là thức ăn chủ yếu của họ. Việc cúng các sản vật này với ý nghĩa nhớ lại cội nguồn, mời các chủ nhân đầu tiên của vùng đất về thụ lộc (mang một ý nghĩa như cúng tá thổ). Còn thịt và trứng sống là dành cho hổ và các loại thú rừng, bởi xưa kia Đà Lạt là một vùng đồi núi hiểm trở, cũng là nơi sinh sống của nhiều loại thú ăn thịt. Ở mâm hạ có gà, xôi, giò, chả... là những thức ăn hằng ngày được dùng để thờ cúng ông bà, tổ tiên của những gia đình trong xóm.

Sau khi việc cúng bái đã xong, các mâm cỗ được dọn về một gia đình rộng rãi nhất xóm hoặc khoảng đất trống ngay đường vào xóm để tất cả mọi người cùng thụ lộc. Người dân cho rằng, ngoài ý nghĩa tâm linh, cúng xóm còn là dịp để mọi người trong khu phố, thôn xóm gặp gỡ, cầu chúc cho nhau những điều tốt đẹp nhất sẽ đến trong năm mới. Đây cũng là dịp để các gia đình trong xóm ngồi lại với nhau bàn chuyện làm ăn hoặc xóa bỏ những xích mích thường ngày, cùng bước vào một năm mới thân tình, vui vẻ.

Người dân cho rằng “Trong cuộc sống hiện đại ngày nay, mọi người quay cuồng trong cuộc mưu sinh cơm áo gạo tiền, nhiều khi láng giềng chẳng biết mặt nhau, tình làng, nghĩa xóm dần vơi cạn thì tục lệ cúng xóm quả là đáng quý, đáng được lưu giữ, bảo tồn”.

- Cúng xóm ở thành phố Hồ Chí Minh⁷

Vũ Đức Sao Biển (2016) có ghi chép lễ cúng xóm ở phường Tân Thới Nhất, quận 12. Đây là một tổ dân phố mới thành lập gồm 70 hộ từ các nơi về, mua đất làm nhà ở cuối đường Tân Thới Nhất 18. Họ làm đủ các nghề: nhà báo, nhà giáo, sĩ quan quân đội, cảnh sát, gia công sản xuất nhỏ, nhà thầu xây dựng, công chức, cán bộ, thợ may... Phần lớn cư dân là người trẻ chưa đến 50 tuổi, con cái họ còn nhỏ, cháu lớn nhất vẫn còn học trung học phổ thông. Ở đây có hai lần cúng xóm đó là trước Tết và sau Tết (mùng 10 tháng Giêng). Việc đóng góp cũng dựa trên tinh thần tự nguyện, bằng cách dán một tờ giấy khổ lớn ở bảng khu dân phố “Kính mời bà con tham gia lễ cúng xóm vào lúc... ngày... Xin liên hệ với anh Hai tạp hóa”. Khi thấy bảng này, hộ nào muốn tham dự thì đóng góp vào, dựa vào số tiền đó nếu thấy có nhiều làm nhiều, ít làm ít.

⁷ “Cúng xóm”, Báo Thanh niên ngày 03/01/2016; xem thêm: <http://thanhvien.vn/doi-song/cung-xom-652051.html>

Lễ cúng xóm mục đích đầu tiên là cúng đất để tạ ơn thành hoàng, thổ địa; sau đó là tưởng nhớ các anh hùng, liệt sĩ và những người đã khuất. Mục đích thứ hai rất tâm linh nhưng cũng rất hiện thực là cầu xin các thế lực siêu nhiên phù hộ cho gia đình, người dân trong xóm một năm sức khỏe, bình an.

Ban tế tự gồm có một vị lão thành trì trọng chủ trì, ba vị chánh bái và phụ bái, một vị đọc văn tế; có ban tiếp tân, ban âm thực, ban lễ nhạc chiêng trống. Họ đốt một ít vàng bạc, rải một chén gạo muối, kiếng một bộ tam sên (một con cua, một hột vịt luộc, một miếng thịt heo) và cúng một tô cháo loãng cho những vong linh đã khuất.

Lễ cúng thường diễn ra ngắn gọn trong 45 phút. Cúng xong, bà con tổ dân phố ai muốn thắp hương cứ vào thắp, ai theo đạo không thắp cũng không sao. Cái chính là hai lễ cúng tất niên và tế xuân trong tổ dân phố tạo cơ hội cho tất cả mọi người hàng xóm gặp nhau; giao lưu, hàn huyên, tâm sự và hóa giải những gút mắc (nếu có). Bàn ghế, chén đĩa (thuê) được dọn ra. Tất cả mọi người đều được mời dự bữa cơm thân mật, đầu bếp là các chị nuôi trong tổ dân phố. Tùy theo kinh nghiệm làm bếp, người này làm món gà xé phay trộn rau răm theo kiểu Trung bộ, người kia làm món heo dân tộc nướng và xáo măng theo kiểu Bắc bộ, người khác nữa làm món dê xào lăn theo kiểu Nam bộ...

Vũ Đức Sao Biển nói thêm nhiều khi hoàn cảnh sống khiến chúng ta không thể sống gần họ hàng, bà con ruột thịt nhưng láng giềng thì ở gần ta. Mỗi ngày, ta đều gặp mặt họ, họ đều gặp mặt ta; việc tâm tình, giúp đỡ qua lại, chia sẻ niềm vui nỗi buồn với nhau là một cách giúp kết nối tình nghĩa hàng xóm ngày thêm bền chặt, nhất là đang sống trong một thành phố đô thị hóa như ở thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy có thể thấy được, nguồn gốc của lễ cúng xóm ở các địa phương này một phần là do cư dân miền Trung di cư vào sống

gần nhau rồi cùng tổ chức cúng xóm với mục đích nhớ về cội nguồn của mình và gắn kết những người xa xứ. Dần dần, cúng xóm trở thành một tục lệ được chính cư dân bản địa chấp nhận cùng thực hiện theo tạo nên một tục lệ hằng năm, hay nói khác hơn đó chính là văn hóa họ tự thích ứng, tiếp nhận rồi lan tỏa ra những khu vực khác tạo thành nét sinh hoạt cộng đồng quen thuộc, thường niên vào dịp cuối năm.

Cúng xóm ở làng Hoán Mỹ Quảng Nam, Đà Lạt, thành phố Hồ Chí Minh... đều có những nét giống nhau, đều quy tụ người dân trong xóm cùng nhau thực hiện mâm cúng thần linh, cầu xin phù hộ cho xóm rồi cả xóm quây quần bên nhau cho bữa cơm cuối năm nhằm cố kết tình làng nghĩa xóm. Tuy nhiên, sự khác biệt địa hình, điều kiện tự nhiên cùng với sự giao lưu tiếp biến văn hóa đã làm cho lễ cúng xóm ở mỗi nơi có sự khác biệt, mang nét đặc trưng vùng miền đó. Ví dụ như ở Đà Lạt những lễ vật cúng mang nhiều đặc trưng của vùng dân tộc, của các tộc người Mạ, Chơ ro... Hay thành phố Hồ Chí Minh là nơi nhiều người ở tỉnh thành khác đến sinh sống nên những món ăn họ làm ra cũng mang đặc trưng của những tỉnh thành đó.

Không đủ cơ sở để khẳng định cúng xóm có nguồn gốc từ những cư dân miền Trung nói chung hay Quảng Nam – Đà Nẵng nói riêng nhưng có thể khẳng định là với quá trình đô thị hóa và di dân thì lễ cúng xóm của những cư dân này đã dần lan tỏa ra những địa phương khác. Với mục đích, ý nghĩa tốt đẹp của nó đã được mọi người thừa nhận và duy trì, phát triển. Bởi vì khi đi đến đâu hay khi cuộc sống văn minh, hiện đại như thế nào thì truyền thống vẫn là điều cốt lõi quan trọng và cần được giữ gìn.

Tóm lại, qua một vài xóm ở Đà Lạt, thành phố Hồ Chí Minh thấy được đây là những xóm mới được thành lập trong quá trình di dân, phát triển đô thị... Ở những xóm này cũng như các xóm mới ở làng Hoán Mỹ, hầu hết là những xóm không có miếu nên

việc tổ chức cúng kiếng sẽ theo một địa điểm tùy nghi, thuận tiện với vị trí của xóm. Ngược lại với những xóm lâu đời có miếu thì việc cúng xóm sẽ phải tổ chức tại miếu xóm. Miếu xóm luôn gắn bó với con người từ lâu nên hiểu được miếu xóm là nơi thờ thần cũng như là tế các âm hồn cho nên việc cúng kiếng là rất quan trọng. Ở làng hay ở miếu xóm luôn gắn liền với các vị thần cai quản, coi sóc cho xóm, mang ý nghĩa tâm linh. Trong khi đó, với những xóm mới (đặc biệt là ở các xóm mới do người di cư lập nên) họ cũng tổ chức cúng xóm, nhưng cúng xóm lúc này mang ý nghĩa xã hội là cố kết cộng đồng, gắn kết những người xa quê để có thể nhớ về cội nguồn và giúp đỡ nhau trong cuộc sống hiện tại. Như vậy đã có sự chuyển dịch ý nghĩa về nghi thức cúng xóm, từ ý nghĩa tâm linh sang ý nghĩa xã hội. Mỗi dạng thức xóm khi tổ chức cúng xóm đều mang ý nghĩa tâm linh hay ý nghĩa xã hội nhưng có điều ý nghĩa nào sẽ nổi bật hơn mà thôi. Điều này đã đi đến việc giải thích cho câu hỏi nghiên cứu được đưa ra, dưới tác động của quá trình đô thị hóa, cúng xóm ngày càng được lan tỏa và thực hiện vai trò xã hội của mình.

Khi tra cứu trên báo mạng và xem xét các bình luận xã hội thì được biết không phải nơi nào cũng có tổ chức cúng xóm. Có những người ở địa phương khác cho rằng tập tục này ở quê hương họ không có, cho nên họ bày tỏ sự thích thú và quan tâm với tục lệ mới mẻ (với họ) này. Họ cho rằng đây là nét văn hóa đẹp cần phát huy và cũng hy vọng ở địa phương họ trong một tương lai không xa sẽ tổ chức được giống như vậy ⁸./.

⁸“Mâm cúng làng xóm bày giữa đường”, báo Vnexpress ngày 21/01/2014, xem thêm: <http://giadinh.vnexpress.net/tin-tuc/to-am/mam-cung-lang-xom-bay-giua-duong-2943968.html>